

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **KINH TẾ** Chuyên ngành: **KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HOÀNG THANH HẠNH**

2. Ngày tháng năm sinh: **15-09-1976**; Nam: ; Nữ: ; Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**; Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: **xã Quảng Lãng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **số 38 khu TT cụm CSHS, tổ 59, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.**

6. Địa chỉ liên hệ: **Hoàng Thanh Hạnh, số nhà 20 ngõ 1 phố Đồng Me, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.**

Điện thoại nhà riêng: **Không có**; Điện thoại di động: **091 499 1693**;

E-mail: hoangthanhanh@apd.edu.vn / hoangthanhanh@hvtc.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 10/2000 đến tháng 10/2002: **Kế toán**, Công ty TNHH Tân Trào.

Từ tháng 11/2002 đến tháng 08/2008: **Kiểm toán NB**, Công ty Viễn thông liên tỉnh.

Từ tháng 09/2008 đến tháng 11/2012: **Kế toán**, Công ty truyền dẫn Viettel.

Từ tháng 12/2012 đến tháng 04/2021: **Giảng viên**, khoa Kế toán, Học viện tài chính.

Từ tháng 05/2021 đến nay: **Giảng viên**, khoa Kế toán Kiểm toán, Học viện chính sách và phát triển

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Chức vụ: Hiện nay: **Giảng viên chính**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Giảng viên chính**.

Cơ quan công tác hiện nay: **Học viện chính sách và phát triển**

Địa chỉ cơ quan: **khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội**.

Điện thoại cơ quan: 0243 7473186

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học viện chính sách và phát triển

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 07 tháng 08 năm 2000, số văn bằng: **B119608**, ngành: **Kinh tế**, chuyên ngành: **Kiểm toán**, Nơi cấp bằng ĐH: **Trường ĐH kinh tế quốc dân, Việt Nam**.

- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 12 năm 2020; số văn bằng: **BA003533**, ngành: **Tiếng Anh**, chuyên ngành: **ngôn ngữ Anh**; Nơi cấp bằng ĐH: **Trường ĐH Hà Nội, Việt Nam**.

- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 05 năm 2009; số văn bằng: **A049455**, ngành: **Kinh tế**, chuyên ngành: **Kế toán tài vụ và PTHĐKT**; Nơi cấp bằng ThS: **Trường ĐH kinh tế quốc dân, Việt Nam**

- Được cấp bằng TS ngày 05 tháng 04 năm 2018; số văn bằng: **008281**; ngành: **Kinh tế**; chuyên ngành: **Kế toán**; Nơi cấp bằng TS: **Học viện tài chính, Việt Nam**.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Học viện tài chính**.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Nghiên cứu về khoa học kiểm toán và ứng dụng thực tiễn ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Cụ thể: ngoài kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ là những vấn đề mới thuộc kiểm toán hoạt động do các chủ thể kiểm toán khác nhau thực hiện, đặc biệt là nghiên cứu kiểm soát nội bộ theo hướng quản trị rủi ro ở các đơn vị trong nền kinh tế;

(2) Nghiên cứu những vấn đề về kế toán, nhất là kế toán quản trị và ứng dụng thực tiễn ở Việt Nam trong quá trình hội nhập;

(3) Nghiên cứu ảnh hưởng của các khoa học ngành/liên ngành khác đến kế toán, kiểm toán trong quá trình hội nhập quốc tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS đã được cấp bằng;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên gồm 09 đề tài, trong đó chủ nhiệm 03 đề tài cấp cơ sở; đồng chủ nhiệm 03 đề tài cấp cơ sở; thành viên chính 03 đề tài cấp Bộ;
- Đã công bố 48 bài báo khoa học, gồm 17 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín trong đó 11 bài là tác giả chính; 23 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành; 06 bài báo đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế; 02 bài đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc gia;
- Số lượng sách đã xuất bản 08 cuốn, trong đó 07 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín (NXB tài chính, NXB giáo dục Việt Nam, NXB Đại học KTQD, NXB Hà Nội); 01 cuốn thuộc nhà xuất bản ELIVA PRESS – Cộng hòa Moldova.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2016-2017	Lao động tiên tiến	Số: 1296/QĐ-HVTC, ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Học viện Tài chính
2017-2018	Lao động tiên tiến	Số: 1191/QĐ-HVTC, ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Giám đốc Học viện Tài chính
2018-2019	Lao động tiên tiến	Số: 1212/QĐ-HVTC, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Giám đốc Học viện Tài chính
2019-2020	Lao động tiên tiến	Số: 935/QĐ-HVTC, ngày 14 tháng 09 năm 2020 của Giám đốc Học viện Tài chính

- Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2019	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác giảng dạy, đào tạo từ năm học 2016 – 2017 đến năm 2017 – 2018”	Số 75/QĐ-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
2021	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính: “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác giảng dạy, đào tạo từ năm học 2018 – 2019 đến năm 2019 – 2020”	Số 258/QĐ-BTC ngày 05 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trải qua hơn 7 năm giảng dạy và nghiên cứu liên tục tại Học viện tài chính, dưới sự điều dắt, chỉ bảo của các Thầy/Cô các thế hệ trước, sự ủng hộ của đồng nghiệp, sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Khoa kế toán và lãnh đạo Học viện Tài chính, tôi đã nỗ lực không ngừng trong việc giảng dạy, nghiên cứu, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ góp phần nhỏ bé vào sự phát triển của Khoa Kế toán nói riêng và Học viện tài chính nói chung. Tôi tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo trên các mặt như sau:

- **Về phẩm chất, đạo đức, lập trường tư tưởng:** Tôi luôn có tư tưởng lập trường vững vàng, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-LênNin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bản thân và gia đình luôn luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Tôi luôn không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn ngay cả khi chuyển đổi môi trường làm việc sang đơn vị công tác mới.

- **Về công tác giảng dạy:** Tôi thực hiện công tác giảng dạy chuyên ngành kế toán, kiểm toán cho các bậc đại học các hệ chính quy, liên thông chính quy, bằng đại học thứ hai, vừa học vừa làm. Khi xem xét các ý kiến phản hồi từ sinh viên, học viên, tôi nhận thấy đã thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, đạt kết quả tốt, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hành giảng dạy các phương pháp mới, luôn lấy người học làm trung tâm. Tôi luôn luôn quan tâm, động viên, giúp đỡ sinh viên, học viên hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và nghiên cứu của mình. Bản thân tôi luôn cố gắng học hỏi và đã có bước tiến đáng kể trong nghiên cứu khoa học. Cụ thể, như sau:

+ **Về đào tạo bậc đại học:** Tôi tham gia giảng dạy các môn kế toán quản trị, nguyên lý kế toán, kiểm toán căn bản, kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán, kiểm toán xây dựng cơ bản và ngân sách.

+ **Về nghiên cứu khoa học:** Giảng dạy và nghiên cứu là hai nhiệm vụ quan trọng của giảng viên nên trong thời gian qua, tôi luôn có ý thức nghiên cứu khoa học một cách bền bỉ và nghiêm túc. Năm học nào, tôi cũng có số giờ nghiên cứu khoa học vượt trội so với quy định, có năm học lên tới 3.000 giờ nghiên cứu khoa học quy đổi. Tôi tập trung vào các nghiên cứu học thuật như viết bài đăng trên tạp chí quốc tế, tạp chí khoa học chuyên ngành, các hội thảo quốc gia và quốc tế. Đồng thời, tôi tham gia viết sách với vai trò là chủ biên, tham gia biên soạn các sách chuyên khảo, sách tham khảo phục vụ đào tạo cho các hệ đào tạo tại Học viện tài chính, bản thân tôi là đồng chủ biên 01 cuốn sách xuất bản quốc tế. Tôi cũng là thành viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, chủ nhiệm và đồng chủ nhiệm các đề tài cấp cơ sở. Trong quá trình công tác, tôi đã tham gia các hội đồng chấm luận văn thạc sĩ, tích cực tham dự và viết bài hội thảo khoa học cấp khoa, cấp Học viện.

- **Về học tập, bồi dưỡng nâng cao:** Hiện nay tôi đã hoàn thành chương trình trung cấp lý luận chính trị, trung cấp tin học ứng dụng, có chứng chỉ thẩm định viên về giá của Bộ tài chính và đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành ngôn ngữ Anh. Ngoài ra tôi đang tham gia chương trình đào tạo của Smart Train về CIA và IFRS, đang học thêm văn bằng 2 ngành Luật tại Đại học Luật Hà Nội.

- **Về sức khỏe:** Tôi có sức khỏe đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 7 năm 4 tháng giảng dạy tại Học viện tài chính, trong đó toàn thời gian tham gia trực tiếp công tác đào tạo (tính từ ngày 17/12/2013 quyết định về việc công nhận hết thời gian tập sự, tuyển dụng và bổ nhiệm ngạch viên chức số 1214/QĐ-HVTC của Giám đốc Học viện tài chính đến ngày 29/4/2021 quyết định về việc chấm dứt hợp đồng làm việc để chuyển công tác số 399/QĐ-HVTC). Từ ngày 29/4/2021 đến nay là giảng viên khoa Kế toán Kiểm toán, Học viện chính sách và phát triển.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016				10	300		300/568/270
2	2016-2017				10	270		270/532/270
3	2017-2018				14	270		270/554/270
03 năm học cuối								
4	2018-2019			1	23	345		345/749/270
5	2019-2020			1	3	270		270/417/270
6	2020-2021				16	315*		315/577/270

*Ghi chú: Năm học 2020-2021, ứng viên có thỉnh giảng tại Học viện Chính sách và Phát triển môn Kế toán quản trị, khối lượng 3 tín chỉ, tương đương 45 giờ giảng trực tiếp trên lớp, từ ngày 24/08/2020 đến 18/10/2020 (có hợp đồng thỉnh giảng số 183/HĐTGHVCSPT trong phần minh chứng quá trình giảng dạy tại cơ sở đào tạo).

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: **Trường ĐH Hà Nội**; số bằng: **BA003533**; năm cấp: **2020**.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Bằng cử nhân ngành ngôn ngữ Anh, Trường ĐH Hà Nội;

- Chứng chỉ B2, B1 của Học viện tài chính; chứng chỉ IELTS 4.0 (B1); chứng chỉ Tiếng Anh trình độ C của trường ĐH ngoại ngữ - ĐH quốc gia Hà Nội.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phạm Thị Minh Ngọc		x	x		02/10/2019-31/08/2020	Học viện tài chính	25/09/2020
2	Nguyễn Trần Huyền My		x	x		01/04/2020-30/11/2020	Học viện tài chính	29/12/2020

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang... đến trang...)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Kế toán ngân sách nhà nước và kiểm toán tại kho bạc nhà nước địa phương ISBN: 978-604-0-10682-7	CK	NXB Giáo Dục Việt Nam, 2017	8	Tham gia	28-33	87/GCN-HVTC ngày 5/7/2021
II	Sau khi được công nhận TS						
2	Kế toán quản trị trong doanh nghiệp ISBN: 978-604-0-13060-0	TK	NXB Giáo dục Việt Nam, 2018	3	Tham gia	26-45; 107-122	95/XN-ĐHK&QTKD ngày 25/6/2021
3	Thực hành kế toán tài chính trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ISBN: 978-604-79-1846-1	TK	NXB Tài chính, 2018	4	Tham gia	634-690	86/GCN-HVTC ngày 5/7/2021
4	Một số chuyên đề về chuẩn mực kế toán công quốc tế ISBN: 978-604-79-2055-6	CK	NXB Tài chính, 2019	6	Tham gia	118-146	32/GCN-HVTC ngày 5/7/2021
5	Tài chính toàn diện Lý luận và thực tiễn Việt Nam ISBN: 978-604-946-812-4	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020	19	Tham gia	693-710	35/GCN-HVTC ngày 5/7/2021

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang... đến trang...)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
6	Thông tin kế toán của doanh nghiệp trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ISBN: 978-604-55-7384-6	TK	NXB Hà Nội, 2020	5	Chủ biên	36-52; 75-252	85/GCN-HVTC ngày 5/7/2021
7	Realistic Financial Management Perspectives in Corporate Governance in Emerging Markets ISBN: 978-1636481210	CK	Eliva Press, 2021	6	Co-main Author	(34) 54-55, (37) 56-59, (39) 66-67, (43) 80-81, case 3, case 5	88/GCN-HVTC ngày 5/7/2021
8	Kiểm toán báo cáo tài chính căn bản ISBN: 978-604-79-2815-6	GT	NXB tài chính, 2021	10	Tham gia	8-24	89/GCN-HVTC ngày 5/7/2021

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến mức phí kiểm toán độc lập	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	03/2016 - 11/2016	25/11/2016; Giỏi
2	Nghiên cứu mô hình “David Brewer & William List” để đánh giá và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ đối với hoạt động kinh doanh ngoại hối của các ngân hàng thương mại hiện nay	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở	02/2017 - 12/2017	25/01/2018; Giỏi
3	Nghiên cứu chính sách tài chính thúc đẩy sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị	Thành viên chính	2017-37; Cấp Bộ	07/2017 - 07/2018	26/07/2018; Giỏi
II	Sau khi được công nhận TS				

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
4	Kiểm toán trách nhiệm kinh tế của cán bộ quản lý do Kiểm toán nhà nước thực hiện	Đồng chủ nhiệm	Cấp cơ sở	03/2018 - 08/2018	28/09/2018; Xuất sắc
5	Hoàn thiện thể chế thị trường dịch vụ kế toán – kiểm toán Việt Nam	Thành viên chính	2018-04; Cấp Bộ	08/1018 - 08/2019	27/08/2019; Khá
6	Kiểm toán việc kê khai tài sản của cán bộ lãnh đạo thuộc trung ương quản lý do kiểm toán nhà nước thực hiện	Đồng chủ nhiệm	Cấp cơ sở	03/2019 - 12/2019	31/12/2019; Giỏi
7	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ đối với thiết kế dự toán chi phí ở các đơn vị thi công công trình cầu đường bộ có trụ sở tại Hà Nội	Đồng chủ nhiệm	ĐTHV2020/73; Cấp cơ sở	03/2020 - 12/2020	29/12/2020; Xuất sắc
8	Xây dựng chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực công chức ngành tài chính trong điều kiện cách mạng công nghệ 4.0	Thành viên chính	BTC/ĐT/2019-63; Cấp Bộ	12/2019 - 11/2020	23/12/2020; Khá
9	Kiểm soát nội bộ đối với báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành của các đơn vị thi công công trình cầu đường bộ có trụ sở tại Hà Nội	Chủ nhiệm	ĐTXHH/017; Cấp cơ sở	04/2021-05/2021	27/05/2021; Giỏi

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận TS								
1	Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư tại Tập đoàn Bru chính Viễn thông	1	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			số 1 (114), 61-64	2013
2	Một số ý kiến trao đổi liên quan đến thuật	4		Tạp chí Khoa học công nghệ Việt Nam			Số 11 (654), 33-36	2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	ngữ thẩm định/thẩm tra công nghệ			ISSN: 1859-4794				
3	Nhận dạng rủi ro báo cáo tài chính năm 2012 ở TCT Bưu chính VN	1	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 08 (121), 69-70, 73	2013
4	Tăng cường kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp	2		Tạp chí tài chính ISSN: 005-56			Số 8 (598), 56-58	2014
5	Các nhân tố đánh giá chất lượng kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp	1	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 3 (152), 56-58	2016
6	Tổ chức hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ ở một số doanh nghiệp trên thế giới và bài học cho Việt Nam	1	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 4 (153), 65-67	2016
7	Nâng cao chất lượng của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	1	X	Tạp chí nghiên cứu khoa học kiểm toán ISSN: 1859-1671			số 104, 30-36	tháng 6/2016
8	Vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ: nhìn từ thực tế Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	1	X	Tạp chí tài chính ISSN: 005-56			kỳ 2 (635), 27-30	tháng 6/2016
II	Sau khi được công nhận TS							
Các bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín								
9	Strengthening the application of management accounting to improve operational efficiency at Vietnamese enterprises	5		Academy of accounting and financial studies Journal ISSN: 1528-2635	Scopus (Q4, H Index = 12)		Vol 23, Issue 3, 1-15	2019
10	The effects of world crude oil price on the real effective exchange rate: empirical	5		Economic annals-XXI ISSN: 1728-6239	Scopus (Q3, H Index = 14)		Vol 177, Issue 5-6, 53-69	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	evidences from Vietnam							
11	Linkages in modern distribution channels formation: the study of factors affecting mountainous agricultural products consumption in Vietnam	5		Economic annals-XXI ISSN: 1728-6239	Scopus (Q3, H Index = 14)		Vol 178, issue 7-8, 134-147	2019
12	Modeling enery security - exchange rate linkage: Evidence of GMM approach	5		Singapore economic review ISSN: 0217-5908	Scopus (Q3, H Index = 17)		Vol 66, No 2, 529-544	2019
13	Sustainable development of the Green Bond market: study case from Vietnam	5		Global and Stochastic Analysis ISSN: 2248-9444	Scopus (Q3, H Index = 10)		Vol 6, no 2, 119-142	2019
14	Solutions to Attract investment capital for tourism development: Evidence from Vietnam economy	5		Accounting ISSN: 2369-7407	Scopus (Q3, H Index = 5)		Vol 6, issue 2, 209-214	2019
15	Impact of macro economic factors and financial development on enery projects – case in ASEAN countries	5	X	Sciendo Management, Poland ISSN: 2299-193X	ESCI		Vol 24, No 2, 146-157	2020
16	An analysis of the relationship between accounting and corporation income taxation: an empirical study in Vietnam	1	X	(<i>International journal of scientific and technology research</i>)* ISSN: 2277-8616	Scopus (Q4, H Index = 18)		Vol 9, Issue 3, 6838-6842	2020
17	Factors affecting accounting information disclosure and transparency in estimating the	1	X	(<i>International Journal of Mechanical and Production</i>)	Scopus (Q3, H Index = 23)		Vol 10, Issue 3, 10797-10806	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	volatility of market risk of Vietnam listed firms in telecom and education industry after the low inflation period			<i>Engineering research and development</i>)* ISSN: 2249-8001				
18	Challenges and opportunities from impacts of FDI and income on environment pollution: Role of financial accounting transparency in FDI firms	6	X	<i>(Journal of security and sustainability issues)</i> * ISSN: 2029-7025	Scopus (Q2, H index = 23)		Vol 10, Number 2, Dec 2020, 643-654	2020
19	Some theoretical issues about assets and income auditing by state auditors	1	X	Revista geintec - gestao inovacao e tecnologias ISSN: 2237-0722	ESCI		Vol.11, No.2, 335-351	2021
20	Study About Audit Planning in Auditing Financial Statements by Independent Auditors in Vietnam	1	X	Psychology And Education ISSN: 1553-6939; 0033-3077	Scopus (Q4, H Index = 10)		Vol 58(5), 2899-2907	2021
21	Internal control of cost estimation design in road and bridge construction units in Hanoi-Vietnam	2	X	International Journal of future Generation Communication and Networking ISSN: 2233-7857	ESCI; Scopus (Q4, H Index = 1)		Vol 14, No 1, 2747-2757	2021
22	Analyzing Accounting Profit of Vietinbank under Effects of Internal Factors - A Case Study in Vietnam Listed Banks	2	X	Turkish Journal of Computer and Mathematics Education (TURCOMAT) ISSN: 1309-4653	Scopus (Q3, H Index = 3)		Vol. 12 No. 12, 4003-4010	2021
23	Improving Accounting Management VIA Measuring Effects of Cost and Revenue Factors on Accounting Net Profit - A Case	2	X	Revista geintec - gestao inovacao e tecnologias ISSN: 2237-0722	ESCI		Vol.11, No.3, 35-48	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Study in Hoi An Tourism Company In Vietnam							
24	What Affect Accounting Net Revenue Of Company? – A Case In Vietnam Commerce Sector	1	X	Laplage em Revista ISSN: 2446-6220	ESCI		Vol 7, No 2, 645-654	2021
25	Potential relationship of internal control, internal audit and risk management in company - the case study of Vingroup in Vietnam	2	X	Laplage em Revista ISSN: 2446-6220	ESCI		Vol 7, Extra C, 20-28	2021
Các bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành								
26	Sự cần thiết kiểm toán trách nhiệm kinh tế của cán bộ quản lý do Kiểm toán nhà nước thực hiện	2	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			số 05 (178), 38-39,51	2018
27	Kiểm toán trách nhiệm kinh tế của cán bộ quản lý tại Kiểm toán nhà nước Trung Quốc và bài học kinh nghiệm	2	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 06 (179), 66-69	2018
28	Con người - một giải pháp quan trọng hoàn thiện kiểm toán trách nhiệm kinh tế của cán bộ quản lý do Kiểm toán Nhà nước thực hiện	2	X	Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 08 (181), 89-91	2018
29	Sản xuất, chế biến, tiêu thụ rau quả theo chuỗi giá trị và một số gợi ý chính sách	2		Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Kỳ 2 (687), 73-76	tháng 8/2018
30	Tác động của công nghệ thông tin đến sự phát triển của thị	1	X	Tạp chí tài chính ISSN: 2615-8973			Kỳ I tháng 8, 79-81	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	trường kiểm toán Việt Nam							
31	Thực trạng kê khai tài sản – thu nhập hiện nay và vấn đề kiểm toán kê khai tài sản thu nhập do Kiểm toán Nhà nước thực hiện	1	X	Tạp chí nghiên cứu tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 06(203), 16-19	2020
32	Quy trình kiểm toán hoạt động sáp nhập và mua lại doanh nghiệp có vốn nhà nước do Kiểm toán nhà nước thực hiện	1	X	Tạp chí kinh tế và dự báo ISSN: 0866-7120			Số 14 tháng 5/2020 (732), 102-105	2020
33	Cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu của EU trong hiệp định EVFTA – Cú hích để tăng xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vào EU	1	X	Tạp chí nghiên cứu tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 07 (204), 51-54	2020
34	Xác định nhu cầu bồi dưỡng nâng cao năng lực công chức ngành tài chính trong điều kiện cách mạng công nghệ 4.0	2		Tạp chí nghiên cứu tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 11 (208), 85-88	2020
35	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT	1	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Kỳ 2 - (757), 82-84	07, 2021
36	Kiểm soát nội bộ đối với các khoản thu của Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp trong điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid 19	5	X	Tạp chí nghiên cứu tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Số 03 (212), 75-78	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
37	Managing risks of listed banks in Vietnam under impacts of macro indicators – case of NVB and ACB	4	X	Journal of finance & accounting research ISSN: 2588-1493			No 02 (10), 91-100	2021
38	Đánh giá việc sử dụng báo cáo kế toán quản trị trong doanh nghiệp Việt Nam	2	X	Tạp chí công thương ISSN: 0866-7756			Số 14, tháng 6/2021, 341-347	06, 2021
39	Evaluating Market Risk To Establish Effective Internal Control Via Beta CAPM of Listed Banks in Vietnam Under Macro Effects During Pre-Low Inflation Period - Case of VCB, STB and ACB	1	X	Tạp chí công thương ISSN: 0866-7756			Số 15, tháng 6/2021, 486-491	06, 2021
40	Kiểm soát nội bộ đối với báo cáo quyết toán vốn đầu tư trong trường hợp chủ đầu tư là đơn vị theo hợp đồng BOT	1	X	Tạp chí kinh tế châu á – thái bình dương ISSN: 0868-3808			Số 593, T7/2021, 31-35	07, 2021
Các bài báo khoa học công bố trên kỷ yếu hội thảo quốc tế								
41	Kiểm toán trách nhiệm kinh tế đối với cán bộ quản lý do Kiểm toán Nhà nước Việt Nam thực hiện	2	X	Hội thảo quốc tế: Proceedings of the sustainable economic development and business management in the context of globalisation ISBN: 978-090-08-2207-0			863-873	Tháng 11/2018
42	Nghiên cứu thực trạng sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị ở Việt	4	X	Hội thảo quốc tế: Proceedings of the sustainable economic development and			874-885	Tháng 11/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Nam nhằm phát triển bền vững			business management in the context of globalisation ISBN: 978-090-08-2207-0				
43	Một số giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tạo nguồn lực thực hiện giảm nghèo bền vững	2	X	Hội thảo quốc tế: Proceedings of the sustainable economic development and business management in the context of globalisation ISBN: 978-090-08-2207-0			886-891	Tháng 11/2018
44	Auditing – accounting training at universities in Vietnam in the fourth industrial revolution	2		International conference: On sustainable development and the roles of universities in the fourth industrial revolution ISBN: 978-604-995-521-1			218-222	Tháng 10/2019
45	Development of auditing – accounting services providing enterprises in the fourth industrial revolution in Vietnam	1	X	International conference: Development of small and medium enterprises in Vietnam in the context of industrial revolution 4.0 ISBN: 978-604-79-2247-5			26-31	Tháng 11/2020
46	Food security for poverty reduction via impacts of macro factors on rice price in	8		The 8th International conference on emerging challenges: Contemporary issues			56-72	Tháng 11/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	an econometric model – a study case in Vietnam			in innovation and management ISBN: 978-604-316-008-6				
Các bài báo khoa học công bố trên kỷ yếu hội thảo quốc gia								
47	Ứng dụng công nghệ thông tin trong các công ty kiểm toán độc lập ở Việt Nam	1	X	Hội thảo quốc gia: Kế toán – kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 Cơ hội và Thách thức ISBN: 978-604-894-795-8			174-177	Tháng 10/2019
48	EVFTA – cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam thời hậu Covid-19	1	X	Hội thảo quốc gia: Covid-19 Tác động và phản ứng chính sách ISBN: 978-604-79-2447-9			200-205	Tháng 6/2020

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **11 bài** {từ bài [15] đến bài [25]}.

*Ghi chú: Tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus, từ tháng 5/2021 chưa được xếp hạng (Số [16], [17], [18]).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg): Không có.

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không có.

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có.

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo đại học hệ chính quy	Tham gia	344/QĐ-HVCSPT, 12/05/2021	Học viện chính sách và phát triển		

tại Học viện chính sách và phát triển					
--	--	--	--	--	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Hoàng Thanh Hạnh